

Lịch học : Tối thứ 4 và thứ 7: 19h30' – 21h30' hàng tuần

Teacher's name: Ms.Trang

Student's name:..... Class: 3A (15/01/2022)

Homework – Lesson 1: Can you play volleyball?

I, Write. (Viết)



II, Fill in the blanks. (Điền vào chỗ trống và khoanh tròn)

1 Can you play ? - Yes,

2 Can you play ? - No,

3 Can you play ? - Yes,

4 Can you play ? - No,

5 Can you play ? - Yes,

6 Can you play ? - No,

III, Listen and tick (v) or cross (x) (Nghe và đánh (v))(CD3-33-Smart start 4)



IV, Order the words to make the correct sentences. (Sắp xếp từ thành câu hoàn chỉnh.)

1. Is / a / helicopter? / this
2. it / isn't. / No,
3. this? /What's
4. Tom's/ truck. / It's
5. your / bag, / Close / please.
6. my / is / This / cupboard.

V, Read and write. (Đọc và viết)

I am in a (0).....classroom.... in Lucy's school.

Lucy's teacher sits on a (1) in front of me.

Lucy can see his legs and (2)under me!

He puts his ruler, (3)and pencils on me.

The (4) stand next to me, and Lucy's teacher looks at their books.

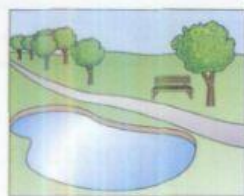
I am like a (5)but people don't sit and eat breakfast at me.

What am I? I am a desk.

example



classroom



park



pens



table



hockey



feet



children



chair

in front of : ở trước

legs : những cái chân

under: dưới

stand: đứng

next to: cạnh

park: công viên

like: thích, giống như

eat breakfast: ăn sáng

feet: đôi bàn chân